

**TAND TP. PHAN THIẾT**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày : 14/4/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P,**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ bà Nguyễn Thị Việt Sáu.

2/ Ông Đỗ Văn Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

**V- Tên gọi khác:** A.

- Sinh ngày: 27/5/1991; Tại: Bình Thuận.

- Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố 4, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông H, sinh năm 1958 và bà N sinh năm 1962. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 03 tiền án:

+ Tại Bản án số 199/2016/HSST ngày 15/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại trại giam Sông Cái đến ngày 19/10/2017 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 147/2021/HSST ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành án tại trại giam Sông Cái đến ngày 11/3/2021 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 85/2019/HSST Ngày 16/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại trại giam Sông Cái đến ngày 11/3/2021 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 Chủ tịch UBND phường T, thành phố P đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời gian 03 tháng từ ngày 20/9/2021 đến 20/12/2021, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

***\*Những người tham gia tố tụng khác:***

***-Người bị hại:***

1/ Chị O, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 137 đường X, khu phố 4, phường T, thành phố P. Vắng mặt.

2/ Chị M, sinh năm 1980, Địa chỉ: Khu phố 01, phường cthành phố P. Vắng mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1/ Ông G, sinh năm 1960, Địa chỉ: Khu phố 4, phường T, thành phố P. Vắng mặt.

2/ Anh K, sinh năm 1992, Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện I. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

[1] Về hành vi trộm cắp tài sản:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/10/2021, V đi ngang qua nhà chị O, ở số 137 đường X thuộc khu phố 4, phường T, thành phố P, thì phát hiện cửa nhà mở nhưng không có người trong nhà. Sau khi quan sát V lén lút đi vào bên trong nhà, chiếm đoạt 01 máy khoan cầm tay màu xanh da trời và 01 máy mài cầm tay màu đen hiệu BOSCH để trên kệ trong phòng khách rồi tẩu thoát.

Sau đó, V mang 02 chiếc máy trên đến bán cho ông G với giá 250.000 đồng, số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản này từ ông G và giao trả cho người bị hại O, bị hại O không yêu cầu V bồi thường về phần dân sự. Ông G không yêu cầu V phải hoàn trả số tiền 250.000 đồng

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 245/KL – HĐĐG ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận:*

- 01 chiếc máy khoan cầm tay sử dụng điện, không nhãn hiệu và 01 chiếc máy mài cầm tay sử dụng điện, nhãn hiệu BOSCH loại GWS6 – 100 có tổng giá trị tài sản là **1.380.000 đồng**.

[2] Hành vi cướp giật tài sản :

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 17/12/2021, V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 86C1 – 625.19 lưu thông trên đường Q, đến gần khu vực hẻm số 502 đường Q thuộc khu phố 1, phường Y, thành phố P thì phát hiện chị M đang ngồi trên xe mô tô (xe đứng yên, đầu xe hướng về đường Q), tay đang cầm 01 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Iphone 8 Plus. V điều khiển xe mô tô chạy vào đầu hẻm số 502 sau đó áp sát chị M theo hướng đối diện, dùng tay trái giật chiếc điện thoại rồi tăng ga chạy vào sâu trong hẻm số 502 tẩu thoát. Sau đó V mang chiếc điện thoại nêu trên đến tiệm điện

thoại di động MK trên đường Thủ Khoa Huân, thành phố P, bán cho anh K với giá 1.400.000 đồng, số tiền này V tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã thu hồi điện thoại từ anh K và trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho chị M, hiện bị hại M không yêu cầu V bồi thường về phần dân sự. Hiện anh K không yêu cầu V hoàn trả số tiền 1.400.000 đồng.

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL – HĐĐG ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận:*

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, số Imei: 359500084285812 ***có giá trị tài sản là 4.000.000 đồng.***

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu đen biển số 86C1 – 625.19, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông H (sinh năm 1958, trú tại khu phố 4, phường T, thành phố P) là cha ruột của V. Khi V lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội thì ông Hương không biết do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại tài sản cho ông Hương.

*Tại bản cáo trạng số 20/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo V về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 và tội “Trộm cắp sản”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.*

*\*Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai, đã nêu đúng và đầy đủ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

*Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*

- Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 và điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 01 điều 51, điểm a khoản 01 điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị xử phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 05 năm 03 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

-Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại và ông G, anh K không yêu cầu về bồi thường dân sự, do vậy đề nghị Tòa không xét.

*Lời nói sau cùng bị cáo không trình bày gì thêm.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có sự khiếu nại, tố cáo về trình tự, thủ tục tố tụng; Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] ***Về căn cứ buộc tội bị cáo:*** Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận:

[2.1] V đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 85/2019/HSST ngày 16/7/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2021, chưa được xóa án tích thì vào ngày 04/10/2021 tại khu phố 4, phường T, thành phố P, V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy khoan cầm tay màu xanh da trời và 01 máy mài cầm tay màu đen có tổng giá trị tài sản là 1.380.000 đồng của chị O mang bán tiêu xài cá nhân. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Đồng thời quá trình cơ quan chức năng đang điều tra xác minh để xử lý hành vi trộm cắp tài sản, thì vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, tại hẻm số 502 thuộc khu phố 1, phường Y, thành phố P, V đã sử dụng xe mô tô biển số 86C1 – 625.19 làm phương tiện nhanh chóng tiếp cận và nhanh chóng giằng lấy điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus trị giá 4.000.000đ của chị M (đang ngồi trên xe mô tô sử dụng điện thoại) rồi nhanh chóng tẩu thoát, sau đó mang bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi này của V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, đồng thời V đã có tiền án tái phạm chưa được xóa án tích tại bản án số 85/2019/HSST ngày 16/7/2019, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó lần phạm tội này của V thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, là các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố P truy tố bị cáo với các tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Đối với anh G và K thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo V chiếm đoạt trong vụ án, tuy M không đủ căn cứ để xác định những người này biết rõ đó là tài sản do V phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm Hình sự là phù hợp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cho thấy:

Xét bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về các hành vi trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản nhưng vẫn tiếp tục tái phạm và tái phạm nguy hiểm, trong thời gian cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra về tội trộm cắp tài sản lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, không ăn năn hối cải và xem thường pháp luật. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng các tình tiết này đã được sử dụng làm tình tiết định tội và tình tiết định khung hình phạt, nên không áp dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Về phần bồi thường dân sự:

Những người bị hại trong vụ án đều đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không yêu cầu thêm về bồi thường Dân sự, do vậy Tòa không xét.

Ông G và anh K hiện không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền đã nhận của họ qua giao dịch tiêu thụ tài sản trộm cắp trong vụ án, do vậy Tòa không xét .

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**\*Căn cứ vào** quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 và điểm b khoản 01 điều 173, điểm s khoản 01 điều 51, điểm a khoản 01 điều 55 Bộ luật Hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo V phạm hai tội “*Cướp giật tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] **Xử phạt:** V 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo V phải chấp hành là 04 (năm) 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 19/12/2021.

[3] **Về án phí:** Bị cáo V phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm Hình sự.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Quyền kháng cáo bản án của bị hại, quyền kháng cáo của người có quyền và nghĩa vụ liên quan (về những phần có liên quan tại bản án) vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tp P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp. P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án tp.P;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thị Như Xuân*

